

Mật Tạng Bộ 2\_ No.987 (Tr.479\_ Tr.481)

PHẬT NÓI KINH  
ĐẠI KIM SẮC KHÔNG TƯỚNG VƯƠNG CHÚ  
\_MỘT QUYÊN\_

Hán dịch: Mật tên người dịch. Nay phụ bản ghi chép của đời Tần

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Sưu tập Phạn Chú: HUYỀN THANH

Nam mô Phật

Nam mô Pháp

Nam mô Tỳ Kheo Tăng

Nam mô bảy Phật Đấng Chánh Giác

Nam mô Bích Chi Phật

Nam mô chư A La Hán

Nam mô tất cả Bồ Tát của hàng **Di Lạc**

Nam mô chư A Na Hàm

Nam mô Tư Đà Hàm

Nam mô Tu Đà Hoàn

Nam mô Thế Gian Chánh Tín Hương Giả

Con lễ Thánh Chúng ấy xong, muốn nói Kinh **Đại Không Tướng Vương Chú**.  
Nguyện như ý thành tựu tốt lành

Các hàng Quỷ Thần hãy nghe cho rõ. Hoặc ở hư không, trên bờ dưới nước. Trời, Rồng, A Tu La, Ma Lâu Đa, Ca Lâu La, Càn Thát Bà, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Dạ Xoa, La Sát, Ngạ Quỷ, Tỳ Xá Già, Phù Đà, Cưu Bàn Trà, Phú Đan Na, Yết Tra Phú Đan Na, Càn Đà, Ôn Ma Đà, Xa Gia, A Bát Ma La, Uất Đa La Già.... hãy nghe Ta nói

Quỷ Thần ăn các thứ, Hấp Khí Quỷ, Thực Thạch Mật Quỷ, Thực Huyết Quỷ, Thực Tùy Quỷ, Thực Nhục Quỷ, Thực Chi Quỷ, Thực Thai Quỷ, Thực Mạng Quỷ, Thực Lực Quỷ, Thực Phát Quỷ, Thực Hoa Quỷ, Thực Thanh Quỷ, Thực Khí Quỷ, Thực Ác Tâm Quỷ, Thực Âm Mưu Tâm Quỷ, Hại Tâm Quỷ, Hảo Đoạt Tha Mạng chư Quỷ Thần.... hãy nghe Ta nói Kinh **Đại Không Tướng Vương Chú** này. Nay ban cho hương, hoa, đồ ăn uống... Các người hãy nhận lấy.

Hại tâm ác của người, hại tâm âm mưu... đi đến ăn hơi thơm. Loài có tâm Từ, tâm Thiện, tin Phật, tin Pháp, tin Tỳ Kheo Tăng.... hãy nghe Ta nói.

Mười bốn nữ La Sát: Một là **Hắc Ám**, hai là **Tác Hắc Ám**, ba là **Cưu Bàn Trà**, bốn là **Bạch Cự**, năm là **Hoa Nhân**, sáu là **Thủ Tử**, bảy là **Thủ Phát**, tám là **Tác Hoàng**, chín là **Thùy Hạ**, mười là **Cực Thùy Hạ**, mười một là **Tý Tiện**, mười hai là **Diêm La Sứ**, mười ba là **Diêm La La Sát**, mười bốn là **Khám Quỷ**. Các người nhận hương, hoa, đồ ăn uống của Ta, thời hãy ủng hộ cho Ta (họ tên...) với các quyền thuộc, khiến cho câu Chú của Ta như ý thành tựu tốt lành

Tôi nghe như vậy. Một thời Đức Phật trụ ở nước Xá Vệ, rừng cây Kỳ Đà, vườn Cấp Cô Độc. Khi ấy, trong vườn có một Tỳ Kheo nhỏ tuổi tên là **Cát Tường** xuất gia chưa lâu, vì Tăng mà nấu nước, chẻ củi. Thời có một cái cây lạ, bên dưới có một con

rắn đen bò đến, cắn ngón chân của Tỳ Kheo, khiến bị mê man té xuống đất, mắt trợn ngược, sùi bọt mép

Lúc đó, Trưởng Lão **A Nan** thấy tỳ kheo Cát Tường bị đau đớn nên rất hoảng sợ, liền đến chỗ Đức Phật, cúi đầu mặt sát đất, làm lễ xong rồi bạch Phật rằng:”Thế Tôn ! Trong nước Xá Vệ, rừng cây Kỳ Đà, vườn Cấp Cô Độc có vị tân học tỳ kheo tên là Cát Tường vì Tăng mà chê cười, nấu nước. Dưới gốc cây lạ có một con rắn đen bò ra cắn ngón chân phải của tỳ kheo, khiến bị mê man man té xuống đất, mắt trợn ngược, sùi bọt mép... Làm sao mà trị khỏi?”

Bấy giờ Đức Phật bảo A Nan:”Ông trì **Như Lai Đại Khổng Tước Vương Chú Kinh** ủng hộ Tỳ Kheo Cát Tường và kết Giới kết Chú , khiến cho chất độc chẳng thể gây hại, dao gậy chẳng thể chạm đến, mọi Hoạn đều trừ

Hoặc Trời làm, hoặc Rồng làm, hoặc Ma Lâu Đa La làm, hoặc Ca Lâu La làm, hoặc Càn Thát Bà làm, hoặc Khẩn Na La làm, hoặc Ma Hầu La Già làm, hoặc Dạ Xoa làm, hoặc La Sát làm, hoặc Nga Quỷ làm, hoặc Tỳ Xá Già làm, hoặc Phù Đà làm, hoặc Cưu Bàn Trà làm, hoặc Phú Đan Na làm, hoặc Hắc Phú Đan Na làm, hoặc Càn Đà làm, hoặc Ôn Ma La làm, hoặc Vi Xa Gia làm, hoặc A Bát Ma La làm, hoặc Uất Đa Già làm, hoặc Cát Già làm, hoặc Yết Ma Na làm, hoặc Khu Khu Đà làm, hoặc Xí Lan Na làm, hoặc Tỳ Đa Tra làm, hoặc Chi Ma làm, hoặc Tỳ Sa Ca làm...

Hoặc ăn Phi Pháp, nôn mửa Phi Pháp, ảnh Phi Pháp, nhìn Phi Pháp, cử động Phi Pháp, vượt Phi Pháp, tiếp chạm Phi Pháp

Hoặc có bệnh nóng sốt: một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày, năm ngày, sáu ngày, bảy ngày, nửa tháng, một tháng... một ngày, một khoảng thời gian phát bệnh một lần.

Hoặc Quỷ Thần gây bệnh nóng sốt, bệnh phong, bệnh lửa, bệnh nước, Hoắc Loạn nhiệt.

Hoặc đau nửa thân, đau đầu, đau mắt, đau mặt, đau cằm, đau cổ họng, đau gáy, đau tai, đau răng, đau miệng, đau tim, đau lưng, đau bụng, đau eo lưng, đau trán, đau vùng kín, đau bắp đùi, đau bắp tay, đau bàn tay, đau bàn chân, đau chi tiết ... tất cả các bệnh đau nhức đều khiến trừ khỏi. Ủng hộ cho tôi (họ tên...)

Liền nói Kệ Chú là:

Ngày an đêm an

Khoảng giữa thường an

Ngày đêm an ổn

Chư Phật gia hộ.

Liền nói Chú là:

“**Y trī, bī trī, cát trī, hāt trī, bà trī, ni trī, a trī, già trī, đạu gia trī, a trī, bàn cầu trī, bà tu ti, xá chi ni, a lâu ha ni, bà lâu ha ni, ô lâu ha ni**

**Y lē, di lē, đé lē, đé lē, di lē, đé lē, đầu lē, đầu đầu lē**

**Y trí, di trí, tỳ liệt địa, tỳ ma lợi, hưu lâu, hưu lâu**

**A xá bà khế già trī, ma-ha già trī, bà chỉ, na chỉ chỉ**

**Cú lâu, cú lâu, đạ phá lậu, cú lâu, cú lâu**

**Độ sa đàm bà, độ đàm bà, đạu ma đàm bà, cồ na gia, bī la gia**

**Hề du, hề du, hề lợi, hề lợi, di lợi, di lợi, để lợi, để lợi**

**Châu lậu, châu lậu**

**Mậu hồng, mật hồng, mật hồng, mật hồng**

**Mậu lậu, mật lậu, mật lậu, mật lậu, mật lậu**

**Hồng hồng hồng hồng hồng hồng hồng hồng hồng, bà hồng**

**Bà bà bà bà bà bà bà bà, xà bà**

**Xà la, xà xà la, xà xà la**

**Ma đà, ma đà nỉ, đá bà, đá bà nỉ, tọa bà, tọa bà la la nỉ**

**Tiền đầu, tỳ già xà nỉ bạt, sa nỉ, bố tra nỉ, bà già nỉ, kiếm bà nỉ, ma đà nỉ**

**Mạn trì, trí ca ma, ca lợi, xá lợi ca gia lợi, xá ca, tọa lợi bà la nỉ**

**Đầu ma, đầu ma lợi, bà nhĩ di, cụ la dạ bà, lợi tỳ-la dạ**

**Bạt sa đầu đề bà, sa mãn đầu đề bà, sa mãn đề na, y chỉ lợi tử, tất ba ha”**

[Idi, vidi, kiđi, hiđi, mađi, niđi, međi, dodumbā, āḍe, ghāḍe, dugghāte, harīṇi, catuṇi, harivogāḍi, vaguḍi, pāṇsu piśācīni, ārohini, ḍorohini, eḷā melā, ele mele, kele, tili, mele mele, time time, dume dume, dudume, itṭi miṭṭi, viṣṭaddhe, capale, vimale, huru huru, aśvamukhi, kāli kāli, mahākāli, karāli, prakīrnakeśi, kulu kulu, vappgulu vapphulu, kolu kolu, huru huru, vahuru vahuru, vāsādumbā, dodumbā, dumadumbā, gorāyā, velāyā, parivelāyā, piśu piśu, hili hili hili hili hili hili hili hili hili hili, mili mili mili mili mili mili mili mili, tili tili tili tili tili tili tili tili tili tili, culu culu culu culu culu culu culu culu, muhu muhu muhu muhu muhu muhu muhu muhu muhu muhu muhu, mulu mulu mulu mulu mulu mulu mulu mulu mulu mulu mulu, hulu hulu hulu hulu hulu hulu hulu hulu hu hu hu hu hu hu hu hu hu hu, vā vā vā vā vā vā vā vā vā vā, pā pā pā pā pā pā pā pā pā pā, jāla jāla jāla jāla jāla jāla jāla jāla jāla jāla, dama damani, tapani tapani, jvala jvalani, paca pacani, dumbubi, garjani, varṣaṇi, sphoṭaṇi, tapani tāpaṇi pacani, hāriṇi kāriṇi, kampani, marddanī, maṇḍitike, kṣemaṃkari, makari śakari, sarkari, karkari, śavari, śaṃkari, jvalani, duma, dumbani, sukusame, golāyā, velāyā, parivalāya, varṣatu devaḥ samantena, irikisi svāhā]

**Kinh Đại Không Tước Vương Chú** này, sáng sớm nói thời tự hộ, ban ngày liền an ổn. Chiều tối nói thời tự hộ, ban đêm liền an ổn.

Liên nói Chú là:

**“Hồng hồng hồng hồng hồng hồng**

**Na già lợi ly, đàm bà lê lê ly, tỳ ma lê lê ly**

**Huy dạ, huy dạ, tỳ xà, tỳ xà, đầu bị, cầu bị**

**Y la di la, y già la di, y lợi di la, y lợi di đế lợi, tri lợi di lợi**

**Y tri lợi, hề lợi, đế lợi di đế lợi, tu lợi di đế lợi**

**Đồ tu đồ cù la chi la già bà la, tỳ-la già, y tri lợi, tỳ tri lợi, tri lợi**

**Nam mô A-la-ha đà, a la đà la, bạt sa đầu đề bà, tam mãn đề na”**

[Hu hu hu hu hu hu, nāga le le le, dumba le le le, na le le le, huya huya, vija vija, dhusu dhusu, guru guru, hucejini hucejini, agaru, eḷā melā ilimalā, tilimalā, ili tili melā, ili mitle tili mitle, ili tili mitle, dumbe, sudumbetosu sudumbetosu, golā velā capalā, vimalā itṭiri. Bhiṭṭiri, riṭṭiri

Namo buddhānāṃ cirikisi godohikā

Namo arhatānāṃ hāradāla varṣatu devaḥ samamtena daśasudīśaśu. Namo buddhānāṃ svāhā]

**\_A Nan ! Nay Ta** vì ông nói **Đại Không Tước Vương Tâm Chú**. Liên nói Chú là:

**“Y trí, di trí, đế lợi, tỳ lợi, di trí, di lợi, đế di tẩu, đàm bà, đầu bà, tu bà chí lợi cát, tỳ dạ, tỳ na di trĩ**

Nam mô Phật-đà nam, chí lợi cát tử, bà đa muru lê, y trí ha la, lô hê đa muru la đầu bà am bà, cuu trí, cuu cuu na trí, cuu na trí, tri la, cuu xà na trí, a trà bạt đa dạ na bà ma, sa đà xá ma tứ đế

Y lợi, di lợi, cát lợi, di lợi, xí la di la, xí đầu muru lê, đầu đầu ma tát đầu, di lợi, đà lợi di

Tát phù bà đế, phù tát đế, phù tát đế, y la bà tát đá, bà xí na ca la, na la ma cát lợi, di la cát la, ma kết lệ, y đế tát xà lệ, đầu bị, đầu bị

A đế, bà la na đế, A na na na đế, bạt sa đầu, đề bà gia, thiện đà, xí na na la hát trĩ, bà la hát trĩ, ha lợi, đa lợi, cuu đa lợi

Y lợi, di lợi, cát đế lợi di đế, y lợi di, tát đàm đầu đà-la tỳ đà, sa ba ha”.  
Câu Chú thành tựu tốt lành

[Itti mitti, tili, vilimitti, tili mitti, sutumbā tumbā, suvacā, cilikisi, prabhinnamedī.

Namo buddhānām cilikisi prānta mūle, itihārā lohita mūle, tumbā, ambā, kuṭṭi, kūnaṭṭi, kukunaṭṭi, tilakuñjanaṭṭi, aḍakavatyāyāṃ, varṣatu devaḥ samantena navamāsān daśamāsān

Ili mili kili mili kelimeli, ketu mūle, dudumbe suduṃḍe suḍuṃḍe, dalime santuvaṭṭe, vusavaṭṭe, vusare vusare, dhanavastarake, narkalā narkalime narkalike narmalike narakkharima ghoṣe iti sarjjale tumbe tutumbe anaṭṭe ṇaṭṭe paraṇaṭṭe aṇaṇaṭṭe aṇamāle varṣatu devonavodakena sarvataḥ samantena

Narāyaṇi pārāyaṇi haritāli kūtāli ili misti, kili tili misti, ilime, siddhyantu me drāmiḍā mantrapadāḥ svāhā]

Này A Nan ! Đây gọi là **Đại Không Túc Vương Chú Tâm**

\_\_A Nan ! Đại Không Túc Vương Chú này, Di Lạc Bồ Tát tùy thuận đã nói.

Liên nói Chú là:

“**Thi-lợi lê, thi-lợi, thi-lợi, bà địa địa thụ thụ tri bà đế, lệ ha lệ ha, lệ lệ, a lợi nị đàm đế, xa bà lệ, thi bị, xoa la xoa la, ba nị ba nị, bồ-đề bồ-đề, bồ-đề bồ-đề, tát đầu bà, bồ đề bà lợi già la thi duệ, tát bà ha”**

[Siri siri, śiri-bhadre, jyoti jyoti, jyoti-bhadre, hare hare, hāriṇi, danti śavare, śive, śulapāṇini, bodhi bodhi, bodhi bodhi, bodhisatve, bodhi paripācaṇīye svāhā].

\_\_A Nan ! Đại Không Túc Vương Chú này, Sa Bà Thế Giới Chủ Phạm Thiên Vương tùy thuận đã nói.

Liên nói Chú là:

“**Hề lệ, hề lệ, ha lệ lệ di, ma lợi nị, bà cư lợi, cát lợi cát lợi, cát lợi cát lợi, cát lợi đế phạm ma duệ, cuu lan trà, xí tỳ đồ ha, phù lâu phù lâu, phù lâu phù lâu, tát ba ha”**

[Hiri hiri, miri miri, mālini vaṅkari, kiri kiri kiri, kiri kiriti, brahmāye, kuraṇḍake, viḍoha phuse, phuru phuru phuru, phuru phuru, svāhā]

\_\_A Nan ! Đại Không Túc Vương Chú đó, Thiên Đế Thích tùy thuận đã nói.

Liên nói Chú là:

“**Đà-la thiên đầu lệ, ma la thiên đầu lệ, già côn trí thiên đầu lệ, ma ha nị, già bà nị, già đa nị, hề lợi, thi-lợi trừ đế, thi-lợi, đa liễu đa liễu, na tứ**

**Hề, ha ha ha ha ha, tư hề chi để, tỳ lược để, cru liểu cru liểu, bà la thệ, đầu tra đầu tra tứ, bà tra bà tra tứ, tư lợi tư lợi, kiếp ti lệ kiếp ti la, mưu lệ, ha hề hồng**

Khiến cho tất cả hung ác thầy đều hàng phục, nhiếp lấy tay chân chi tiết của kẻ ấy dùng cho động đậy... Cho đến 33 cõi Trời

**Ưu trí giả lợi, tu la bà để, bà thị la, bà thị la, bà thị la, bà thị la, ba để, tất ba ha”**

[Jalā, jantule, mālā jantule, cāpeṭi, jantule, mathāni, ghātani, grasani, hari-sīri, dyuti-sīri, taru taruṇavati, hā hā hā hā hā, siṃhe, dhiti dhiti, kuru kuru, viraja, tuṭa tuṭasi, vaṭa vaṭasi, sili sili, kapile kapilamūle, ha hī hu, sarva duṣṭe, pradusṭānām, jambhaṇaṃ karomi, hasta pādāṃga pranyāṃga, nigrahaṃ karomi, sahatradāse, hide vehi, utṭiṅgiṇi, surapati vartti, vajra vajra, vajra vajra vajra, vajrapataye svāhā]

Này A Nan ! Ông nên thọ nhận danh hiệu Thần Tiên xuất ra trước tiên đó, cuối cùng thành tựu tốt lành, thành tựu chí niệm, thành tựu Chú Thuật, thường tu khổ hạnh, chỉ trụ ở núi rừng, thế lực tự tại, cảm biến mau chóng , nắm Thông như ý, đạo trong hư không.

Nay Ta nói danh hiệu của các vị ấy là: Danh Bát Thoát Đại Tiên, Danh Tả Đại Tiên, Tả Thiên Đại Tiên, Ba Lợi Đại Tiên, Bạch Thí Đại Tiên, Thiện Cập Đại Tiên, Phước Trụ Đại Tiên, Ca-Diếp Đại Tiên, Lão Ca-Diếp Đại Tiên, Trừu My Đại Tiên, Chi Sơn Đại Tiên, Nhĩ Lạc Đại Tiên, Danh Thị Đại Tiên, Danh Tiên Đại Tiên, Lộc Đầu Đại Tiên, Xà La Đại Tiên, Nhị Thục Đại Tiên, Hắc Nhị Thục Đại Tiên, Thái Thanh Đại Tiên, Nhẫn Nhục Đại Tiên, Danh Xung Đại Tiên, Danh Hang Đại Tiên, Danh Cáp Đại Tiên, Danh Mã Đại Tiên, Danh Tuyết Đại Tiên, Xích Mục Đại Tiên, Nan Sự Đại Tiên, Tỳ Nhược Sa Gia Đại Tiên, Danh Khải Đại Tiên, Danh Thu Đại Tiên, Thái Bạch Đại Tiên, Danh Tuế Đại Tiên, Vô Tránh Đại Tiên, Dạ Bộ Đại Tiên, Danh Giác Đại Tiên, Phạ Chỉ Đại Tiên, Trì Hương Đại Tiên, Nhất Giác Đại Tiên, Tiên Giác Đại Tiên, Yết Cồ Đại Tiên, Đan Trà Gia Na Đại Tiên, Danh Đầu Đại Tiên, Phần Giới Đại Tiên, Kiếp-Tất-La Đại Tiên, Cồ Đàm Đại Tiên, Xích Mã Đại Tiên, Mao Tu Đại Tiên, Vô Lạc Đại Tiên, Cát Nị Lô Đại Tiên.

Này A Nan ! Nhóm này là Đại Tiên xuất ra trước tiên, tạo bốn bộ Vi Đà (Veda) làm chỗ như ý, khéo hành nghiêm tấn, có oai thế lớn, chỗ làm đều xong.

Nhóm này cũng dùng Kinh **Đại Khổng Tước Vương Chú** này, ủng hộ cho tôi (họ tên...) khiến sống thọ trăm tuổi, được thấy trăm mùa Thu.

Liên nói Chú là:

**“Ha lợi, ha lợi, ha lợi, hi lợi, di lợi, tu lợi, tu lợi, hề lợi, hề lợi, di lợi, di lợi, đà phúc, đà trà phúc, già ba nị, ma đà nị, đà ha nị, già đa nị, ba già nị, ba đa nị, ha na nị, la già, la già, la nị, ba tra nị, ma-ha nị, đả ba nị, xà bà nị, tất ba ha”**

[Hari hari hari, hiri, miri, suri suri, hiri hiri, miri miri, ḍapphu, ḍaḍapphu, grasani, mathani, ghātani, dahani, pacani, pācani, pātani, dahani, dala, gala galani, pātani, mohani, jambhani, stambhani svāhā]

Từ Thiên Vương với các Đại Quỷ Thần Vương cũng dùng **Khổng Tước Vương Chú** ủng hộ cho tôi (họ tên...) khiến thọ trăm tuổi, được thấy trăm mùa Thu

Liên nói Chú là:



Được Hiền Cát Lợi, Thiện Hiền, thành tất cả việc, Vô Cấu Tịnh Diệu Nguyệt Hiền, Nhật Ái, Đàm Bị Xã Đàm Bị Tỳ Dăng Gia Lê. Ứng hộ cho tôi (họ tên...) khiến thọ trăm tuổi, được thấy trăm mùa Thu]

Liên nói Chú là:

Giải nói Kinh, bên dưới kết Chú Ngữ

**A ca loa, a lỗ nan luật đầu, a ni nan đàn lâu như thử sa, đàm ca sa, ni trì lâu loa, a ni ha, a ni ha, châu lưu sở thuộc y đề vô tứ trì đông ba đầu đông ba, a đề hy, hòa trì bỉ bỉ na, vô vô trì**

**Nam mô tát đàn tam gia phật đà nam, hy trì giả trì hy kim ma đa muu la ưu đầu ma, sa ma đầu ma, a lợi cru lê đề đa cru kỳ na ba lê**

Kẻ chẳng thọ Giới, quấy nhiễu người thời mười cõi Trời khởi nước lớn khiến cho người chẳng được chỗ trú ngụ. Tôi (họ tên...) **Ha lê ca**

**Nam mô tát đàn tam gia tam phật đà na hy lý lê bỉ lý lê câu đà hy**

**Nam mô tát đàn tam gia tam phật phù đà**

**Nam mô phù đà tư**

**Nam mô đàn ma tư**

**Nam mô tăng già tư**

**Nam mô A-lê-da Bà lô cát tri, thi hỉ lợi lợi di, bò-đề tát-đỏa, ma-ha tát-đỏa đa đà đề ca lợi già la lợi già bỉ lợi, tân già la xoa tát phục đậu tra lợi lập lê xà lê-da lê bàn**

**Nam mô chất đề tát ba ha, cát tri ni cát tri tú lâu na giả điện vãn, tát ba ha**

**Nam mô phù đà tư**

**Nam mô đàn ma tư**

**Nam mô tăng già tư**

**Nhân địa kì tát phục xà Tỳ-kheo, tát ba ha**

## **Phật nói Chú Tặc Kinh**

Nam mô Phật

Nam mô Pháp

Nam mô Tỳ-Kheo tăng

Nam mô chư quá khứ tất Phật

Nam mô chư Phật đệ tử。

Nam mô **Lợi Bế Lợi** Quỷ Thần Vương

Tác lễ xong, nói Kinh này liền theo như Nguyên

Phương Bắc có ngọn núi tên là **Kiên Đà Ma-Ha Diễn**, có Quỷ Thần tên là **Lợi Bế Lợi** cư ngụ. Ở núi đó có bốn sư đệ tử.

**An Đà Ni, Bế Ma-Ni, Toàn Ha Ni** khiến cho giặc bị lãng quên

**Bế Ni** khiến cho giặc mau ngồi yên

**Sao Đa Ma-Ni** khiến cho giặc mau đứng yên

**Toàn Ha Ni** khiến cho giặc ngu si

Như vậy **Ô Bất La Lợi Đà Đề Ma Bế Ca Lợi** sẽ làm cho răng miệng của giặc bị lẫn lộn... đến khi cởi bỏ sợi dây tơ thì liền giải.





